|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN**  **Mã đề: 713** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  Môn: **CÔNG NGHỆ 7**  Thời gian làm bài: 45 phút  Ngày kiểm tra: 20/03/2023  **--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7 điểm)**

***Chọn đáp án đúng trong các câu sau rồi tô vào Phiếu bài làm***

**Câu 1.** Để phòng bệnh cho gà có thể thực hiện bổ sung vitamin nhằm:

**A.** khử trùng. **B.** để nâng cao sức đề kháng của gà.

**C.** tiêu độc. **D.** giữ vệ sinh chuồng.

**Câu 2.** Để nhận dạng gà Đông Tảo người ta dựa vào đặc điểm nào sau đây?

**A.** Có đôi chân nhỏ, thô, màu đen **B.** Có đôi chân nhỏ, thô, lớn nhanh **C.** Có đôi chân to, thô, lớn nhanh **D.** Có đôi chân to, thô, lớn chậm

**Câu 3.** Biện pháp nào sau đây nên làm trong chăn nuôi?

**A.** Nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn hay quá gần nơi ở

**B.** Thu gom chất thải triệt để và sơm nhất có thể

**C.** Thả rông vật nuôi cho vật nuôi đi vệ sinh bừa bãi

**D.** Xả thẳng chất thải chăn nuôi ra ao, hồ, sông, suối

**Câu 4.** Cho các ý sau:

1. Rối loạn chức năng sinh lí trong cơ thể.

2. Giảm vận động và ăn ít.

3. Giảm năng suất.

4. Tăng giá trị kinh tế

Khi vật nuôi bị bệnh, chúng thường có biểu hiện gì?

**A.** 1, 3, 4. **B.** 1, 2, 3, 4. **C.** 1, 2, 3. **D.** 2, 3, 4

**Câu 5.** Có mấy nguyên nhân sinh ra bệnh ở vật nuôi?

**A.** 3 **B.** 2 **C.** 5 **D.** 4

**Câu 6.** Cần thực hiện mấy việc để phòng bệnh cho gà thả vườn?

**A.** 3 **B.** 4 **C.** 6 **D.** 5

**Câu 7.** Những vật nuôi được nuôi phổ biến ở nước ta là:

**A.** tê giác, gà, lợn **B.** voi, lợn, rùa biển **C.** lợn, bò sữa, gà **D.** lạc đà, bò sữa, gà

**Câu 8.** Khi vật nuôi mắc bệnh chữa trị không hết, thì **KHÔNG NÊN** làm việc nào dưới đây?

**A.** Bán ngay khi có thể **B.** Vệ sinh môi trường sạch sẽ

**C.** Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám **D.** Cách ly vật nuôi theo dõi thêm

**Câu 9.** Phương pháp nào dưới đây **KHÔNG PHÙ HỢP** với nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non?

**A.** Kiểm tra năng suất thường xuyên **B.** Nuôi vật nuôi mẹ tốt

**C.** Giữ ấm cơ thể **D.** Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non

**Câu 10.** “ Trán đốm trắng, lưng mình hơi võng/ Yên ngựa đen, khoang trắng vắt vai” là hai câu thơ miêu tả về giống lợn nào?

**A.** Lợn Ỉ **B.** Lợn Landrace **C.** Lợn Móng Cái **D.** Lợn Mán

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây thể hiện một vai trò của chăn nuôi trong nền kinh tế?

**A.** Cung cấp nguồn vắc xin cho con người

**B.** Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người sử dụng hàng ngày

**C.** Cung cấp nguồn thức ăn cho vật nuôi khác

**D.** Cung cấp nhiều giống vật nuôi

**Câu 12.** Màu lông phổ biến của bò sữa Hà Lan:

**A.** lông màu vàng hoặc nâu. **B.** lông da màu đen hoặc đen xám.

**C.** lông màu vàng mịn. **D.** lông loang trắng đen.

**Câu 13.** Đặc điểm nào dưới đây **KHÔNG PHẢI** là đặc điểm nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi cái sinh sản trong giai đoạn mang thai?

**A.** Tạo sữa nuôi con. **B.** Nuôi cơ thể mẹ và tăng trưởng

**C.** Chuẩn bị cho tiết sữa sau đẻ **D.** Nuôi thai

**Câu 14.** Công việc **KHÔNG** để phòng bệnh cho gà:

**A.** tiêu độc, khử trùng. **B.** tăng cường cho ăn.

**C.** tiêm phòng cho gà theo định kì. **D.** giữ vệ sinh chuồng và vườn chăn thả.

**Câu 15.** Nhược điểm của phương pháp chăn nuôi nông hộ là:

**A.** năng suất chăn nuôi không cao, nguy cơ dịch bệnh cao

**B.** hao hụt về chất và lượng của sản phẩm

**C.** chi phí đầu tư cho chăn nuôi khá cao, chất lượng của sản phẩm không cao

**D.** khả năng tăng số lượng cá thể chậm

**Câu 16.** Để chọn lọc giống gà Hồ ngày càng tốt hơn, người ta giữ lại làm giống những con gà trống và mái **không** có đặc điểm nào dưới đây?

**A.** Nuôi con khéo. **B.** Đẻ nhiều trứng. **C.** Chóng lớn. **D.** Có tính ấp bóng.

**Câu 17.** Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo điều kiện nào sau đây?

**A.** Có độ ẩm cao, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

**B.** Càng kín càng tốt, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

**C.** Thông thoáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

**D.** Có độ ẩm cao, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

**Câu 18.** Lợn cỏ có những đặc điểm nào sau đây?

**A.** Da màu trắng hồng.

**B.** Da có màu đen, chậm lớn, có khối lượng từ 10-15kg, đẻ ít.

**C.** Da có màu trắng đen, dễ nuôi, khối lượng từ 100-170kg, đẻ nhiều.

**D.** Da màu trắng hồng, tỷ lệ nạc cao, trọng lượng có thể đạt từ 250-300kg, đẻ nhiều.

**Câu 19.** Em hãy cho biết tác dụng của vacxin?

**A.** Vacxin không có tác dụng với vật nuôi **B.** Phòng bệnh cho vật nuôi khỏe

**C.** Phòng bệnh cho vật nuôi ốm **D.** Trị bệnh cho vật nuôi

**Câu 20.** Giống vật nuôi nào sau đây đặc trưng cho tỉnh Hưng Yên?

**A.** Gà Hồ **B.** Gà Đông Tảo **C.** Gà Tre **D.** Gà Ri

**Câu 21.** Nguyên nhân gây bệnh còi xương, loãng xương ở lợn?

**A.** Do động vật kí sinh **B.** Do vi sinh vật

**C.** Do thời tiết **D.** Do thiếu chất dinh dưỡng

**Câu 22.** Một trong những định hướng của ngành chăn nuôi ở nước ta đang hướng là:

**A.** chăn nuôi công nghệ cao **B.** chăn nuôi theo từng cá thể đặc trưng

**C.** chăn nuôi tập trung **D.** chăn nuôi nhỏ lẻ

**Câu 23.** Biện pháp nào dưới đây **KHÔNG PHÙ HỢP** với quá trình nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi non?

**A.** Hạn chế cho vật nuôi tiếp xúc ánh nắng sáng sớm **B.** Giữ ấm cho vật nuôi

**C.** Cho con non bú sữa đầu của mẹ **D.** Vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ

**Câu 24.** Trong chăn nuôi gà thịt, việc thay lớp độn chuồng và làm tổng vệ sinh nền chuồng khi nào là phù hợp nhất?

**A.** Sau khi nuôi được 1 tháng. **B.** Sau khi nuôi được 2 tháng.

**C.** Sau khi nuôi được 3 tháng. **D.** Sau mỗi lứa gà.

**Câu 25.** Vệ sinh chuồng trại trong chăn nuôi nhằm mục đích nào sau đây?

**A.** Giữ cho chuồng nuôi luôn sạch sẽ, khô ráo

**B.** Giữ cho chuồng nuôi luôn sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh

**C.** Giữ cho chuồng nuôi luôn sạch sẽ, khô ráo, đủ ánh sáng, thoáng mát

**D.** Giữ cho chuồng nuôi luôn khô ráo, đủ ánh sáng

**Câu 26.** Phát biểu nào sau đây **KHÔNG PHẢI** vai trò của chăn nuôi trong nền kinh tế?

**A.** Cung cấp dịch vụ du lịch **B.** Cung cấp phương tiện di chuyển, sức kéo

**C.** Cung cấp lương thực, thực phẩm **D.** Sản xuất vắc-xin

**Câu 27.** Để đáp ứng yêu cầu trong chăn nuôi người lao động cần có những kĩ năng nào sau đây?

**A.** Kĩ năng nuôi dưỡng, kĩ năng chăm sóc, kĩ năng quản lý đàn vật nuôi

**B.** Kĩ năng quản lý đàn vật nuôi, kĩ năng bảo quản thức ăn

**C.** Kĩ năng nuôi dưỡng, năng bảo quản thức ăn, kĩ năng dự báo

**D.** Kĩ năng nuôi dưỡng, kĩ năng chăm sóc, kĩ năng bảo quản tốt các trang thiết bị

**Câu 28.** Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn nào cho gà là đảm bảo đủ chất dinh dưỡng?

**A.** Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo.

**B.** Rau muống, cơm nguội, ngô, thóc, rau bắp cải.

**C.** Bột ngô, rau xanh, cám gạo, cơm nguội, khoai lang.

**D.** Gạo, thóc, ngô, khoai lang, bột cá.

**II. TỰ LUẬN:**

**Câu 1(1đ)** Vì sao trong chăn nuôi người dân thường vận dụng nguyên tắc “phòng bệnh hơn chữa bệnh”?

**Câu 2(1,5đ)** Để phòng dịch Châu Phi bùng phát lại tại Việt Nam năm nay, bằng kiến thức đã học, em cần áp dụng những biện pháp nào để phòng bệnh? Biện pháp này có thể áp dụng với những loài vật nuôi nào?

**Câu 3( 0,5đ).** Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà cần tuân thủ theo nguyên tắc nào? Hiện nay gà hay mắc một số bệnh phổ biến nào, em hãy kể tên?